

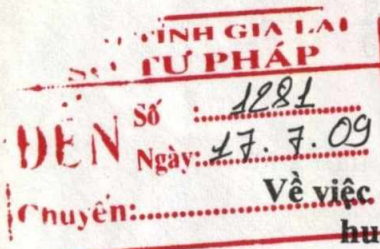
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2009/NQ-HĐND

Pleiku, ngày 9 tháng 7 năm 2009

28



NGHỊ QUYẾT

**Về việc qui định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên,
huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 18
(Từ ngày 7/7 đến 9/7/2009)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 127/2008/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về Hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 1764/TTr - UBND ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua qui định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu tại kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất qui định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Gia Lai như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện trong nước: (đồng/người/ngày)

Số TT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
01	Đội tuyển tỉnh	90.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	70.000
03	Đội tuyển năng khiếu	50.000
04	Đội tuyển các cấp huyện, thị xã, thành phố	50.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu trong nước: (đồng/người/ngày)

Số TT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
01	Đội tuyển tỉnh	120.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	90.000
03	Đội tuyển năng khiếu	90.000
04	Đội tuyển các cấp huyện, thị xã, thành phố	90.000

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá IX - Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2009 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Thủ tướng CP;
- VPQH, VPCP;
- Bộ VH-TT và DL;
- Cục kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh, UBMTVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: HĐND (HL.170).



CHỦ TỊCH

Phạm Đình Thu